

Số 362 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 08 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận năm 2023
của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Thực hiện Chương trình phối hợp số 05-CTr/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 07/01/2022 về công tác dân vận giai đoạn 2022-2026 và Kế hoạch số 94-KH/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 11/01/2023 phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2023 của Ban Dân vận Thành ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 153/SNV-XDCQ&CTTN ngày 31/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục các nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận năm 2023 của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Ban: DVTU, TCTU, TGTU, VPTU và UBKTTU;
- UBMTTQ VN TP và các tổ chức chính trị - xã hội TP;
- ĐU Khối CCQ TP, ĐU Khối DN TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Các QU, HU, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Báo HP, Đài PT và TH HP, Cổng thông tin điện tử TP, Công báo TP;
- Các Phòng: KSTTHC, VX, NC&KTGS;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam

DANH MỤC

Các nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận năm 2023 của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số **362/QĐ-UBND** ngày **08** tháng **02** năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	CÁC NHIỆM VỤ VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN CÁC CHỦ TRƯỞNG VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN		
1.1	Xây dựng Chương trình, Kế hoạch và tổ chức triển khai công tác dân vận gắn với việc thực hiện chủ đề năm 2023 của thành phố “Đẩy mạnh chính trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số” và chủ đề năm của cơ quan, đơn vị và địa phương.	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	
1.2	Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai các văn bản của Trung ương, Thành phố về công tác dân vận gắn với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở ¹ .	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	
1.3	Tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi đua phát triển sản xuất - kinh doanh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng; Báo Hải Phòng; Cổng thông tin điện tử thành phố và hệ thống thông tin tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn

¹- Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 446-QĐ/TU ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tại thành phố Hải Phòng”; Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới trên địa bàn thành phố”...

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Chỉ thị số 15- CT/TU ngày 21/11/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 15- CT/TU ngày 21/11/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh thực hiện dân chủ theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trên địa bàn thành phố Hải Phòng...

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	CÁC NHIỆM VỤ VỀ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NĂM 2023 CỦA THÀNH PHỐ		
2.1	Thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt).	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	
2.2	Thực hiện Đề án Phát triển nhà ở, nhà xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố.	Sở Xây dựng	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các quận, huyện liên quan
2.3	Đầu tư xây dựng các công trình Trung tâm hành chính, chính trị mới tại khu vực Bắc sông Cấm.	Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên và các xã, thị trấn có liên quan thuộc huyện Thủy Nguyên
2.4	Thực hiện Kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, xã liên quan
2.5	Thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển đổi số, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử; hình thành trung tâm dữ liệu dùng chung, xây dựng nền tảng số, dữ liệu dùng chung phục vụ xây dựng chính quyền số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
3	CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CÁC QUY ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ DÂN CHỦ		
3.1	Tổ chức chấm điểm, xếp loại công tác dân vận của cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng ² .	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan; đề nghị Đảng ủy Khối các cơ quan thành phố phối hợp thực hiện

² Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND thành phố ban hành tiêu chí chấm điểm và xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3.2	Tổ chức xây dựng các mô hình dân vận khéo; đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương có mô hình dân vận khéo được triển khai thực hiện.	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị.	
3.3	Tiếp tục thực hiện Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
3.4	Triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.		
a	Ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập
b	Thực hiện dân chủ trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập
c	Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã.	Sở Nội vụ	Các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
d	Thực hiện dân chủ trong doanh nghiệp nhà nước; doanh nghiệp và tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài nhà nước.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện liên quan; đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố và Đảng ủy Khối doanh nghiệp thành phố phối hợp thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4	CÁC NHIỆM VỤ GẮN THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN VỚI ĐẦY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ GIẢI QUYẾT BỨC XÚC, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI DÂN		
4.1	Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
4.2	Rà soát, thống kê, đánh giá và đề xuất phương án cắt, giảm đơn giản hóa các quy định, chi phí tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện
4.3	Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã phường, thị trấn tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Nhân dân ngay từ cơ sở.	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	
4.4	Kịp thời tiếp nhận, giải quyết và tạo điều kiện thuận lợi để công dân, doanh nghiệp góp ý, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo các hành vi tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu, thu phí ngoài quy định trong giải quyết thủ tục hành chính qua đường dây nóng, điện thoại, tin nhắn, thư điện tử và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.	Thanh tra thành phố	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
4.5	Tập trung rà soát, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố.	Thanh tra thành phố tổng hợp, theo dõi.	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
4.6	Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện quy định pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	Thanh tra thành phố	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn
4.7	Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; chính sách đối với người có công với cách mạng; người nghèo, cận nghèo; các đối tượng bảo trợ xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
5	CÁC NHIỆM VỤ VỀ SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH GỌN, HOẠT ĐỘNG HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ, TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG		
5.1	Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính trực thuộc sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện
5.2	Tiếp tục sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, trực thuộc các sở, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị sự nghiệp
5.3	Rà soát, ký cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ, công vụ (hoàn thành trong quý I/2023).	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn	Sở Nội vụ tổng hợp, theo dõi chung

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nhiệm vụ trong danh mục này và các nội dung trong Chương trình phối hợp số 05-CTr/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 07/01/2022 về công tác dân vận giai đoạn 2022-2026 và Kế hoạch số 94-KH/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 11/01/2023 phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2023 của Ban Dân vận Thành ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện từng nhiệm vụ được phân công; xây dựng và tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị và địa phương trực thuộc, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ tổng hợp) lần 1 trước ngày 10/6/2023, lần 2 trước ngày 05/12/2023 và báo cáo đột xuất (khi cần thiết theo yêu cầu).

2. Giao Sở Nội vụ tổng hợp, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định này và các nội dung trong Chương trình phối hợp số 05-CTr/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 07/01/2022 về công tác dân vận giai đoạn 2022-2026, Kế hoạch số 94-KH/BDVTU-BCSĐUBNDTP ngày 11/01/2023 phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2023 của Ban Dân vận Thành ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất các nội dung cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với quy định của Trung ương, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định./.

